

Số: 794/2020/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1102/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Trần Thị Ngọc H**, sinh năm 1973; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: P202 – B21 phường K, quận Đ, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Thanh S**, sinh năm 1972; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 19 ngõ 72 phố N, phường C, quận X, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thanh S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân phường C, quận X, Thành phố H ngày 20/01/2015. Nay chị H, anh S cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị H, anh S xác nhận anh chị không có con chung.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị H, anh S xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị H, anh S xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị H, anh S tự nguyện thỏa thuận để chị H nộp cả tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Ngoài các yêu cầu trên, chị H, anh S không yêu cầu Toà án giải quyết bất cứ yêu cầu nào khác.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc H và anh Nguyễn Thanh S.
- Về con chung: Chị H, anh S xác nhận anh chị không có con chung.
- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị H, anh S xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.
- Về nợ: Chị H, anh S xác nhận anh chị không nợ ai và không cho ai vay, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự thoả thuận tự nguyện của chị H, anh S để chị H nộp cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015339 ngày 16/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**  
(đã ký)

**Đào Vĩnh Tường**